

Trần Trung Đạo – Cá nhân độc tài và đảng độc tài

11/10/2021



Thỉnh thoảng có một quan điểm cho rằng Việt Nam không cần dân chủ ít nhất trong vài chục năm nữa mà chỉ cần một lãnh đạo yêu nước, sáng suốt, cứng rắn có khả năng đáp ứng với nhu cầu đất nước và biến động quốc tế để tạo sự ổn định và phát triển.

Thoạt nghe, đó là một quan điểm tốt vì ổn định là cần thiết mà ổn định để phát triển đất nước lại càng cần thiết hơn. Việt Nam thật may mắn nếu có một lãnh đạo như thế để đưa đất nước tiến lên trên con đường phát triển và hiện đại hóa.

Tuy nhiên, điều kiện chính trị hiện nay cho thấy không có và không thể có một người như vậy. Việt Nam đang bị cai trị bởi một đảng độc tài toàn trị, không có một kế hoạch nào dành cho sự đóng góp đi ngược với đường lối đảng.

Tập Cận Bình cũng lý luận và chủ trương như vậy nhưng cùng lúc với phát triển kinh tế, tức cho người dân món ăn vật chất, họ Tập xóa bỏ hẳn các khao khát tinh thần mà sáu tỉ người khác ngoài lục địa Trung Quốc đang được hưởng. Con người khác con vật ở chỗ bản năng và lý trí, do đó, chủ trương của họ Tập chỉ có hiệu quả tạm thời. Biển cổ Thiên An Môn bùng nổ mười năm sau khi Trung Cộng phát triển kinh tế vượt bậc.

Trong lịch sử nhân loại có một số nhà lãnh đạo cứng rắn với mục đích tạo sự ổn định của đất nước họ trong giai đoạn rất tế nhị và chuyển tiếp như từ đế quốc sang độc lập, từ phong kiến sang cộng hòa.

Những người đó có khi trả giá rất cao cho các chính sách của họ. Nhiều người bị giết qua các cuộc đảo chính lật đổ hay ám sát như trường hợp Phác Chính Hy của Nam Hàn, Anwar Sadat của Ai Cập nhưng cũng có một số ít thành công như Sir Seretse Khama của Botswana, Lý Quang Diệu của Singapore hay Mustafa Kemal Atatürk của Thổ Nhĩ Kỳ.

Điểm khác căn bản đầu tiên là mục đích. Các cá nhân độc tài thường chỉ dựa vào một số chính sách ngắn hạn có tính cách mở đường chứ không dựa vào một hệ thống để thực hiện mục đích muôn năm cai trị bất chấp đà phát triển của văn minh nhân loại.

Mục đích của TT Phác Chính Hy là “phát triển trước, thống nhất sau”. Mục đích của TT Mustafa Kemal Atatürk là “ổn định để hội nhập vào trào lưu dân chủ.” Rõ ràng, mục đích của hai vị này vẫn là hướng tới dân chủ tam quyền phân lập nhưng cần một thời gian và không gian để chuẩn bị hành trang sánh vai cùng nhân loại.

Các đảng độc tài toàn trị như đảng CS với các hạn chế do cơ cấu tạo ra không có và cũng không thể có một người trong đảng xứng đáng đứng ngang hàng với những nhà cải cách của Nam Hàn hay Thổ về cả lý thuyết lẫn thực tế.

Sau 1990, Trần Xuân Bách thấy được hướng đi của thế giới nhưng tiếng nói lẻ loi của ông bị cuồng phong CS cuốn đi và bản thân ông bị bộ máy nghiền nát nhanh chóng. Boris Yeltsin chỉ tự do hoạt động khi ông ta rời khỏi đảng CS.

Đảng độc tài CSVN không phải là cá nhân mà là bộ máy, tức cơ chế chính trị. Cơ chế chính trị CSVN với mục tiêu muôn năm cai trị đã được xác định đi và khẳng định lại nhiều lần từ 1930 cho tới nay.

Mỗi khi điều kiện chính trị thế giới thay đổi và tạo nên áp lực, bộ máy chạy khác nhịp, chậm lại một chút nhưng không bao giờ ngưng chạy.

Cơ chế chính trị CS giống như một động cơ có đủ các bộ phận và chức năng để bảo đảm sự hoạt động của bộ máy. Cứ thế, chỉ cần đủ xăng, đủ dầu, đủ nhớt là bộ máy chạy. Bộ máy sẽ chạy cho tới khi có một lực cản buộc nó ngừng chạy vì gây ra quá nhiều tai nạn, hay chạy cho tới khi hết xăng dầu. Trường hợp hết xăng dầu rất ít vì lúc nào cũng có một bộ phận nô dịch tình nguyện làm xăng dầu, làm phen giậu.

Các thể hệ CS cai trị giống như những người được thừa hưởng đất hương hỏa của ông bà để lại, ngoại trừ làm hề và làm biếng, họ không làm gì cả, chỉ sống và thu hoạch hoa màu.

Một trong những bộ phận chính giúp bộ máy chạy từ đời này qua đời nọ là hệ thống lý luận và tuyên truyền. Đây là thanh gươm giết người không góm tay và là bộ phận nguy hiểm nhất.

Sau 1990, ở Châu Âu, nhân loại đã bừng tỉnh, các nhà sử học, các nhà thống kê có cơ hội đánh giá những thiệt hại của nền văn minh con người do ý thức hệ Cộng Sản gây ra. Các sử gia cũng chứng minh rằng chuyện giết người không góm tay của các lãnh tụ Cộng Sản chẳng phải là tình cờ hay ngẫu nhiên, cũng chẳng phải phát xuất từ bản chất hung ác riêng của họ mà là một đặc điểm mang tính triết học trong hệ tư tưởng Cộng Sản và thực tế chính trị tại các quốc gia Cộng Sản.

Lý luận CS giúp cho họ ăn ngon và ngủ yên mà không cảm thấy lương tâm cắn rứt sau khi làm công việc giết người tập thể.

Trong thời gian qua, có người kêu gọi đảng CSVN đổi lại danh xưng cũ là đảng Lao động Việt Nam hay đặt một tên nào khác cho dễ nghe. Dù biết đó chỉ là bình mới rượu cũ nhưng đảng cũng không chấp nhận.

“Cộng sản” không chỉ là danh từ mà còn là động từ và tính từ. Nó hàm chứa các đặc điểm của một cơ chế tàn bạo về hình thức lẫn nội dung, về lý luận lẫn thực tế. Giới cai trị biết rằng chỉ hai chữ “Cộng sản” thôi đủ làm người dân Việt Nam mất ăn mất ngủ.

Bản thân của hai chữ “Cộng sản” là một vũ khí kinh người, một mối lo sợ ám ảnh thường trực trong tâm trí người dân Việt. Do đó, việc duy trì tên đảng CSVN là cách để cảnh cáo nhân dân Việt Nam rằng nhà tù vẫn còn đó, súng đạn cũng còn đó, các biện pháp trừng phạt không thương xót, những cách trả thù ghê rợn vẫn còn đó.

Các lãnh đạo Cộng Sản thuộc thế hệ 1954 vẫn còn đang cầm quyền, con cái và tay chân thân tín, trung kiên đã được đào tạo và cắt cử vào các chức vụ quan trọng trong bộ máy cai trị.

Đặc tính kế thừa trong chế độ Cộng Sản là một tiến trình chọn lọc hết sức tinh vi và cẩn trọng. Họ có thể tranh chấp nhau, phê bình nhau, hạ bệ và thậm chí thanh trừng nhau nhưng giữa họ vẫn có một mẫu số chung căn bản đã đồng thuận từ khi đưa tay tuyên thệ và một quyền lực phải được bảo vệ bằng mọi giá, đó là vai trò lãnh đạo tuyệt đối của đảng Cộng Sản Việt Nam.

Vai trò của đảng ngày nay không còn đại diện cho ý thức hệ, cho quan điểm chính trị nhưng cụ thể hơn, đại diện sự giàu sang phú quý mà họ đang hưởng thụ, cho nhà cao cửa rộng mà họ đang sở hữu.

Phân tích như vậy để cùng thấy rằng, đất nước đến nay vẫn chưa có một hướng đi đích thực, hướng đi có thể dẫn đến một Việt Nam như cường quốc kinh tế nổi bật vùng Đông Nam Á, một xã hội tôn trọng các quyền tự do căn bản của con người và một nền văn hóa

tươi đẹp nhờ vào các giá trị đặc thù của dân tộc đồng thời phát triển hài hòa vào dòng văn minh nhân loại.

Nói một cách khác, ngày nào cơ chế chính trị độc đảng, độc tài, độc quyền như hiện nay tại Việt Nam chưa được thay đổi ngày đó sẽ không có một hướng đi đích thực nào dành cho dân tộc Việt Nam.

Việt Nam sẽ không bao giờ trở thành hưng thịnh như Nam Hàn, Đài Loan, Mã Lai hay tương đối ổn định như Thái Lan, Philippine nếu nhân dân Việt Nam không đập vỡ được chiếc vỏ sắt đang siết chặt họ.

Đừng chờ hay hy vọng đảng CS sẽ tự thay đổi. Trong lịch sử phong trào CS quốc tế, chưa có một đảng CS nào tự chuyển hóa từ độc tài toàn trị sang tam quyền phân lập để phục vụ cho quyền lợi của nhân dân.

Nhìn lại tám nước CS Đông Âu, mười lăm nước “cộng hòa xã hội chủ nghĩa” thuộc Liên Xô, trong đó có ba nước vùng Baltic, CS Ethiopia ở Phi Châu, CS Mông Cổ ở Á Châu, tất cả đều sụp đổ do cách mạng dân chủ. Cách mạng có thể ôn hòa như tại Hungary, Tiệp Khắc hay đẫm máu như tại Romania, tùy thuộc vào áp lực của nhân dân hay mức độ ngoan cố của giới cầm quyền, nhưng đều là cách mạng.

Mikhail Gorbachev được xem như là người đã mang tự do dân chủ đến cho các nước “cộng hòa xã hội chủ nghĩa” thuộc Liên Xô, nhưng đừng quên ông đã áp dụng nhiều cách vẫn không cứu được đảng.

Chiều ngày 25 tháng 12, 1991, Mikhail Gorbachev từ chức chủ tịch Liên Xô giữa sự thờ ơ của đa số dân Nga và các nước trong khối Liên Xô. Bởi vì cách mạng dân chủ đã diễn ra khi Boris Yeltsin đứng trên xe tăng trước Quốc Hội Nga ngày 19 tháng 8, 1991. Lịch sử Nga đã sang trang từ hôm đó chứ không phải đợi tới ngày 25 tháng 12, 1991 khi Gorbachev từ chức.

Bắt đầu từ đâu?

Trước hết phải từ người đặt câu hỏi. Chỉ có những người yêu nước bằng một tình yêu trong sáng, một quan điểm chính trị dứt khoát mới làm được công việc tháo gỡ cơ chế CS và đưa đất nước đi lên.

Thời đại nào và quốc gia nào cũng cần có một tập thể những người vượt qua được chính mình và thấy được nhu cầu đích thực của đất nước. Quần chúng đông đảo sẽ tự động đứng dậy đi theo.

Đừng nói chi là Việt Nam, nước Đức sản sinh ra nhiều thiên tài khoa học và văn hóa nhưng đại đa số dân Đức thời đệ nhị thế chiến cũng đã bị bộ máy tuyên truyền Đức Quốc Xã vận dụng tâm lý dễ dàng.

Sử gia Richard Overy trong tác phẩm “The Dictators: Hitler’s Germany and Stalin’s Russia” đối chiếu tâm lý người dân Đức thời Hitler và Liên Xô thời Stalin, cho thấy Hitler được dân chúng Đức ủng hộ cao nhất khi Đức chiếm Paris và Stalin được dân chúng Liên Xô ca ngợi nhiều nhất trong thời kỳ Khủng Bỏ Đỏ (Red Terror) 1936-1937. Cả hai hành động đều là tai họa của nhân loại nhưng không hẳn phản ánh đúng trong nhận thức của người dân thường, những người dễ bị lung lạc và vận dụng.

Tại Việt Nam hôm nay, nếu ai đó lên các thôn làng vùng núi cao, xa xôi hẻo lánh mời người dân địa phương một bữa cơm thịnh soạn với cao lương mỹ vị từ nhiều nơi trên thế giới nhưng trong đó lại có một đĩa cá rô chiên đậm mắm tỏi ớt, chắc chắn họ sẽ ăn hết con cá rô chiên “ổn định” ngay và không dám đụng tới cao lương mỹ vị “dân chủ” xa lạ kia.

Gạt thành phần phân giàu qua một bên, trách nhiệm của một người Việt ý thức có khả năng hướng dẫn dư luận, do đó, đừng để chính mình rơi vào chiếc bẫy “ổn định” của đảng mà phải vạch ra cho người dân biết để họ từ bỏ thói quen vâng lời đảng, vượt qua cánh cửa hẹp của cuộc đời họ để tiếp xúc với những cái hay, cái đẹp, cái mới, vươn lên cùng nhân loại vì tương lai của họ và con cháu họ.

Con đường đạt đến dân chủ cho Việt Nam không ai nói sẽ dễ dàng hay sẽ đến nay mai mà có thể sẽ khó khăn và còn dài. Nhưng khó hay dài đều bắt đầu và tùy thuộc vào nỗ lực của mỗi người Việt Nam. Phương pháp của một người đang hoạt động trong vòng cơ chế sẽ khác với phương pháp của một người đấu tranh bên ngoài cơ chế, nhưng nếu họ có cùng mơ ước về một Việt Nam tự do dân chủ rồi một ngày họ sẽ gặp nhau. Hãy nỗ lực cho ngày đẹp trời đó.

Trần Trung Đạo

(Ảnh từ Mao Tuyển đến Xi App, tuyên truyền là thanh gươm của đảng CS)

[Trần Trung Đạo](#)